

Ngày 30/06/2025	67,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	-10.2%	-9.3%

Q2/25		
ROE	14.8%	+/- YoY ▼ 1.2%

Q2/25		
DT thuần	705	QoQ ▲ 150 ▲ 27.1%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 85.0 ▲ 13.7%

6T 2025		
DT thuần	1,260	YoY ▲ 92.0 ▲ 7.9%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN gộp	345	QoQ ▲ 58.0 ▲ 20.4%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 31.0 ▲ 10.0%

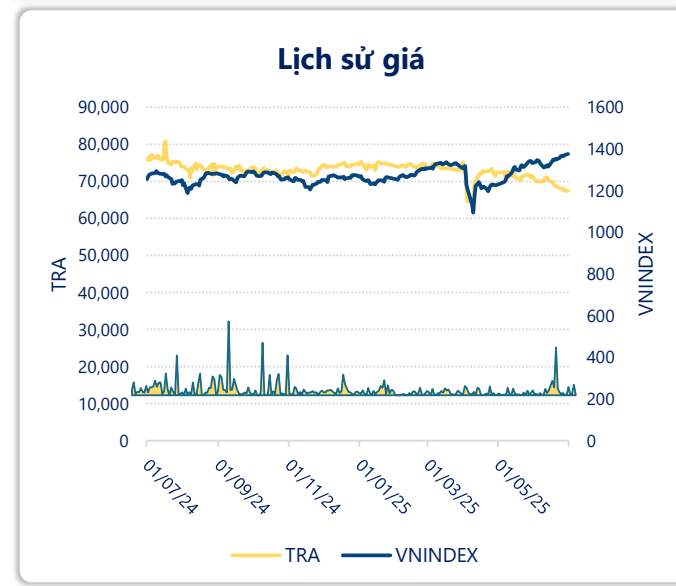
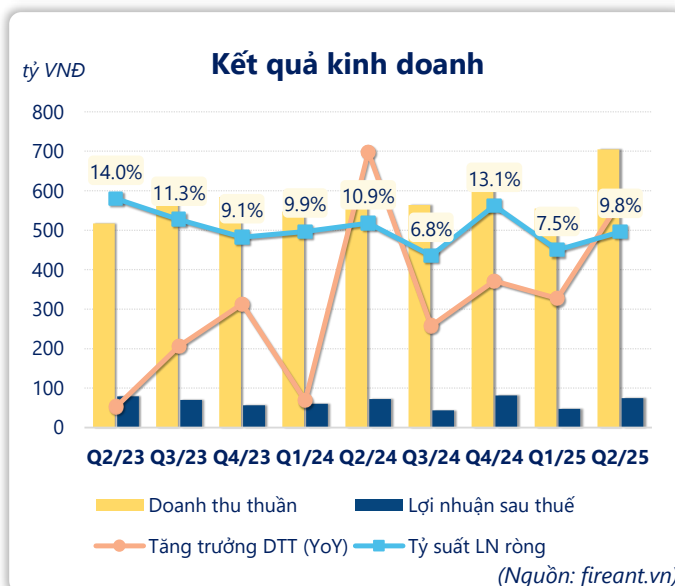
6T 2025		
LN gộp	632	YoY ▲ 12.0 ▲ 2.0%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN thuần	85.8	QoQ ▲ 25.7 ▲ 42.8%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 6.10 ▼ 6.6%

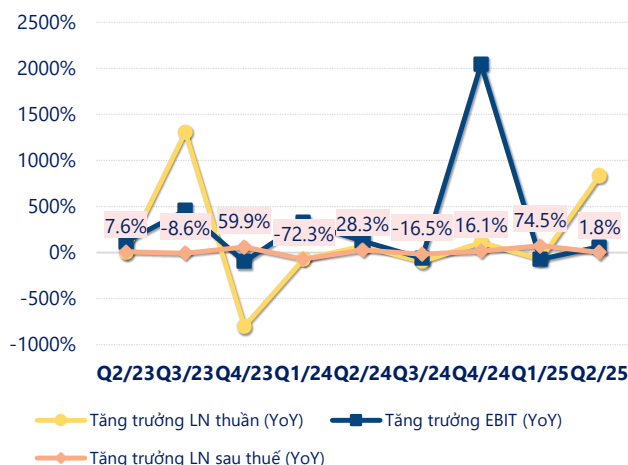
6T 2025		
LN thuần	146	YoY ▼ 21.0 ▼ 12.5%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN sau thuế	74.8	QoQ ▲ 27.1 ▲ 56.8%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 2.50 ▲ 3.4%

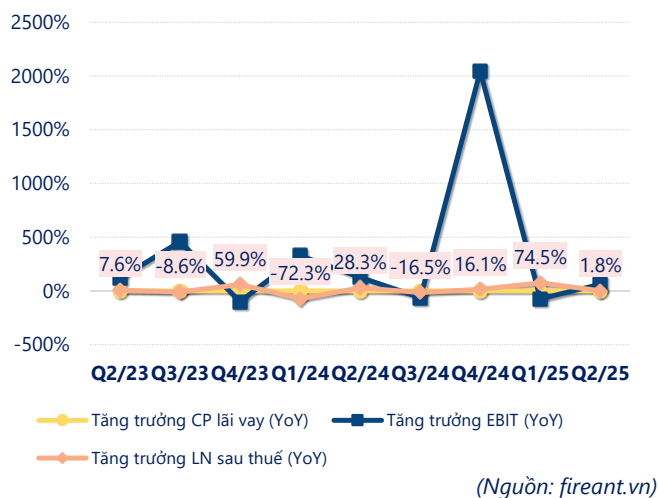
6T 2025		
LN sau thuế	123	YoY ▼ 9.00 ▼ 7.4%
tỷ VNĐ		



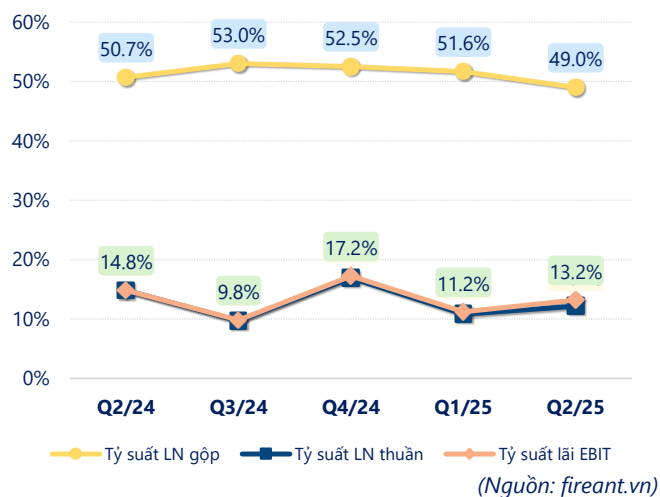
Tăng trưởng lợi nhuận



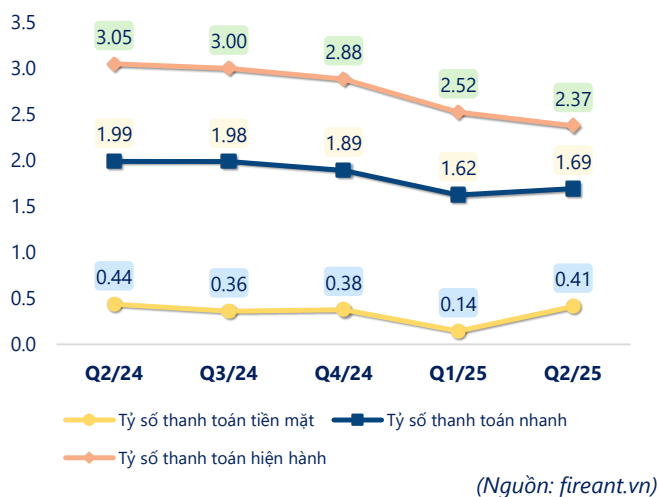
Tăng trưởng chi phí



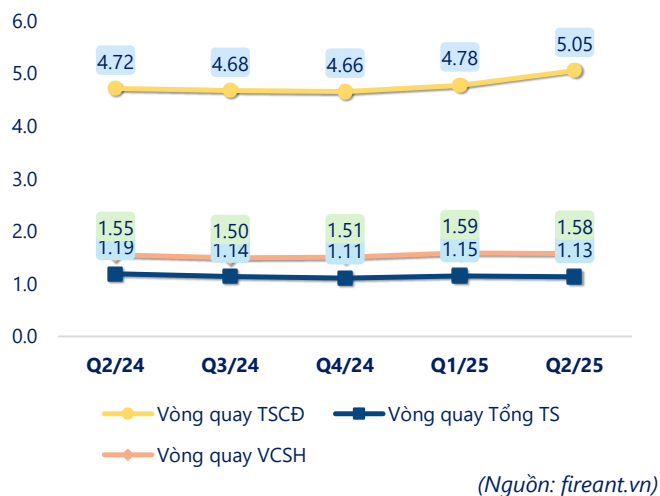
Tỷ suất lợi nhuận



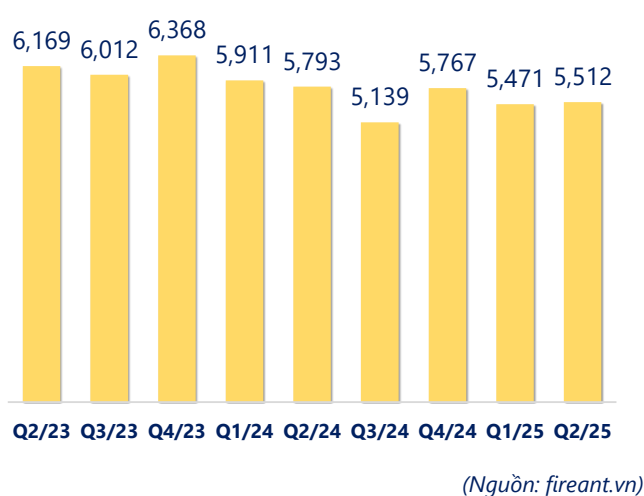
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	705	620	13.7%	1,260	1,168	7.9%
Giá vốn hàng bán	360	306	17.6%	628	548	14.6%
Lợi nhuận gộp	345	314	10.0%	632	620	2.0%
Doanh thu HĐTC	6.20	5.48	13.1%	12.7	12.9	-1.3%
Chi phí TC	2.87	2.29	25.3%	5.33	2.94	81.6%
Chi phí lãi vay	1.70	0.97	74.8%	3.54	1.91	85.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	186	157	18.6%	342	317	7.8%
Chi phí QLDN	76.9	68.6	12.0%	151	145	4.1%
LN thuần từ HĐKD	85.8	91.9	-6.6%	146	167	-12.5%
Lợi nhuận khác	5.55	-0.84	761%	5.83	0.22	2538%
LN trước thuế	91.3	91.0	0.4%	152	167	-9.1%
Lợi nhuận sau thuế	74.8	72.3	3.4%	123	132	-7.4%
LNST của CĐ cty mẹ	69.2	67.5	2.5%	111	121	-8.7%

(Nguồn: fireant.vn)

